

## Adjectives 2

### 形容词 2

xíng róng cí èr

#### 1. Mean

卑鄙

bēi bì

#### 2. Nice

友好

yǒu hǎo

#### 3. Sweet

贴心

tiē xīn

4. Sour

酸

suān

5. Spicy

辣

là

6. Bland

淡

dàn

7. Crazy

疯狂

fēng kuáng

8. Normal

正常

zhèng cháng

9. Low

低

dī

10. High

高

gāo

11. Beautiful

美

měi

12. Handsome

帅

shuài

13. Loud

吵闹

chǎo nào

14. Quiet

安静

ān jìng

15. Smooth

平稳

píng wěn

16. Rough

粗糙

cū cāo

17. Deep

深

shēn

18. Shallow

浅

qiǎn

## 19. Dirty

脏

zāng

Copyright© Langhub.com – Learn Chinese. No part of this text can be reused for profit.